TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 48/2022/QĐST-DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 11 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Mỹ T, sinh năm: 1960.

Địa chỉ: Ấp HP, xã PH, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:*

Bà Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Ấp HP, xã PH, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Ông Nguyễn Thái Hiếu T, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Ấp HN, thị trấn ĐP, huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Hồng D, sinh năm: 1984.

Đăng ký thường trú: Ấp TP, xã PH, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Ấp TK, xã PH, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Hồng D có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Mỹ T số tiền 330.000.000 đồng (Ba trăm ba mươi triệu đồng), trong đó: Tiền vay gốc là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng) và tiền lãi tính từ ngày 15/7/2020 đến ngày 01/7/2022 với mức lãi suất 1.5%/tháng, số tiền là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng). Thời gian trả tiền kể từ ngày quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Bà Trần Thị Mỹ T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Hồng D giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất số vào số cấp GCN: CS04681 đối với thửa đất số 224, tờ bản đồ số 10, tọa lạc tại ấp TP, xã PH, huyện M, tỉnh Bến Tre do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 10/6/2020 cho bà Nguyễn Thị Hồng D.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Hồng D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 8.250.000 đồng (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Dân